

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ .

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 9899/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND quận Long Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của quận Long Biên.

Xét đề nghị của kế toán Trường THCS Đức Giang

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai dự toán thu – chi ngân sách năm 2023 theo biểu số 02 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính .

Thời gian công khai: 12/01/2023 đến 12/04/2023.

Hình thức công khai: Niêm yết tại Phòng Hội đồng Trường THCS Đức Giang và đăng trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3: Văn phòng, Kế toán và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bảng tin thông báo(để niêm yết)
- Lưu hồ sơ CK

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Soan

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023

Căn cứ Quyết định số ...05.../QĐ-THCSĐG ngày 12/01/2023 của Trường THCS Đức Giang về việc công bố công khai dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Hôm nay, vào hồi 08h 00 ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại phòng Hội đồng Trường THCS Đức Giang

1. Thành phần gồm có:

- | | |
|---------------------------|---|
| - Bà Nguyễn Thị Soan | Chức vụ: Hiệu trưởng- Người chịu trách nhiệm công khai |
| - Bà: Nguyễn Thị Hạnh | Chức vụ: Trưởng ban thanh tra ND- Người chịu trách nhiệm CK |
| - Bà: Nguyễn Thị Vân Anh | Chức vụ: Thư ký HĐ- Người lập biên bản niêm yết công khai |
| - Bà: Nguyễn Thị Hồng Hải | Chức vụ: Kế toán- Người chịu trách nhiệm niêm yết |

2. Với sự chứng kiến của:

Đ/c: Đặng Thị Hương Loan- Nhân viên thư viện

3.Nội dung: Đã tiến hành niêm yết công khai dự toán thu- chi ngân sách năm 2023 theo biểu mẫu số 02 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

4.Thời gian niêm yết: Từ ngày 12 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 12 tháng 04 năm 2023.

5.Địa điểm niêm yết: Phòng Hội đồng, cổng thông tin điện tử Trường THCS Đức Giang

Biên bản lập xong vào hồi 8 giờ 10 ngày 12 tháng 01 năm 2023, đã được thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí.

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Soan

Ban TTND

Nguyễn Thị Hạnh

Người lập biên bản

Nguyễn Thị Vân Anh

Người chứng kiến

Đặng Thị Hương Loan

Người chịu trách nhiệm niêm yết

Nguyễn Thị Hồng Hải

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THCS ĐỨC GIANG

Chương: 622

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 9899/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND Quận Long Biên)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	926
I	Số thu phí, lệ phí	926
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	926
	Thu Học phí	926
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	926
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	926
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.1.1	Tiền lương	370
	Lương ngạch, bậc được duyệt	0
1.1.2	Tiền công trả cho lao động theo hợp đồng	0
	Tiền công khác	0
1.1.2	Phụ cấp lương	30
	Phụ cấp chức vụ	0
	Phụ cấp thêm giờ	9
	Phụ cấp ưu đãi nghề	0
	PC trách nhiệm nghề, công việc	0
	Phụ cấp thâm niên vượt khung, PC thâm niên nghề	0
	Phụ cấp khác	21
1.1.3	Phúc lợi tập thể	0
	Trợ cấp khó khăn	0
	Chi khác	0
1.1.4	Các khoản đóng góp	0
	Bảo hiểm xã hội	0
	Bảo hiểm y tế	0
	Kinh phí công đoàn	0
	Bảo hiểm thất nghiệp	0
1.1.5	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	0
	Chi thu nhập tăng thêm	0
1.1.6	Thanh toán dịch vụ công cộng	104
	Thanh toán tiền điện	60
	Thanh toán tiền nước	20
	Thanh toán tiền vệ sinh, môi trường	24

1.1.7	Vật tư văn phòng	54
	Văn phòng phẩm	5
	Mua sắm CCDC VP	
	Khoản văn phòng phẩm	34
	Vật tư văn phòng khác	15
1.1.8	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	8
	Cước phí điện thoại trong nước	
	Cước phí Internet, thư viện điện tử	8
	Phim ảnh, sách, báo, tạp chí thư viện	
	Khác	
1.1.9	Hội nghị	10
	Các khoản thuê mướn khác	5
	Chi phí khác	5
1.1.10	Công tác phí	7
	Khoản công tác phí	7
1.1.11	Chi phí thuê mướn	323
	Thuê phương tiện VC	
	Thuê lao động trong nước	
	CP thuê mướn khác	323
1.1.12	Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn	
	Tài sản và thiết bị chuyên dùng	
	Các thiết bị CNTT	
	TS và thiết bị VP	0
	Đường điện, cấp thoát nước	
	Các TS và công trình hạ tầng CS khác	0
1.1.13	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	6
	Chi mua hàng hóa, vật tư	
	Đồng phục, trang phục	6
	CP hoạt động nghiệp vụ chuyên ngành	
	Chi khác	0
1.1.14	Mua sắm TS vô hình	0
	Mua, bảo trì phần mềm CNTT	0
1.1.15	Chi khác	12
	Chi các khoản phí và lệ phí	0
	Chi các khoản khác	12
1.1.16	Chi lập các quỹ của đơn vị	0
	Chi lập quỹ phúc lợi	
	Chi lập quỹ khen thưởng	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4947
I	Nguồn ngân sách trong nước	4947
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0

2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4947
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4947
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	0
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	0
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	0
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	

7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	0
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Kế toán

Nguyễn Thị Hồng Hải

Nguyễn Thị Hồng Hải

Ngày 12 tháng 01 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Soan